

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày 25/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Cạn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Minh Phương
2. Bà Ma Thị Bằng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Du - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Vương Đức Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 04/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2023/QĐXXST - HS ngày 11/5/2023 đối với bị cáo:

La Văn Q (tên gọi khác: không), sinh ngày 10 tháng 6 năm 1986, tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nơi cư trú (ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay): Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Duy D (đã chết) và bà Long Thị N; có vợ Triệu Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2016; tiền sự: không; tiền án: không; nhân thân: Ngày 09/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 32 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 13/01/2023; rồi bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/01/2023 cho đến nay. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 40 phút ngày 06/01/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại thôn Bản Duồn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thì phát hiện và bắt quả tang La Văn Q, sinh năm 1986, trú tại Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Q tự nguyện xuất

trình từ túi áo khoác ngoài bên phải Q đang mặc 01 (Một) gói giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong có chứa cục và bột màu trắng. Tiến hành trích mẫu cục và bột màu trắng ở gói giấy trên cho vào thuốc thử phát hiện nhanh các chất ma túy do Bộ công an sản xuất, kết quả thuốc thử chuyển sang màu tím phản ứng dương tính với ma túy, loại Heroine (Được niêm phong vào phong bì ký hiệu Q1). Tạm giữ tại túi áo khoác ngoài bên trái Q đang mặc 01 (Một) xi lanh nhựa loại 03ml/cc đã qua sử dụng (Được niêm phong vào phong bì ký hiệu Q2).

Tại biên bản mở niêm phong và cân xác định khối lượng của Cơ CSĐT quan Công an huyện Chợ Đồn lập hồi 18 giờ 30 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2023 xác định: Cân riêng cục và bột màu trắng có trong phong bì ký hiệu Q1 có khối lượng là 0,15g (Không phải một năm gam) niêm phong trong phong bì mới Q3 để gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn giám định. Còn vỏ phong bì niêm phong ban đầu và 01 (Một) túi nilon màu trắng và giấy gói màu vàng được cho vào trong phong bì mới niêm phong ký hiệu Q4.

Tại Kết luận giám định số: 36/KL-KTHS ngày 15 tháng 01 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất dạng cục và bột màu trắng bên trong phong bì ký hiệu Q3 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,15g (Không phải một năm gam).

La Văn Q khai nhận: 01 (Một) gói nhỏ có chứa cục và bột màu trắng mà Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại Heroine do Q mua về với mục đích sử dụng cá nhân. Cụ thể: Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 06/01/2023 Q đi bộ từ nhà ở Thôn T, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn lên thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn để đi xem bò của gia đình chăn thả. Tại đây Q gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không rõ họ, tên, địa chỉ) giống người nghiện ma túy nên Q đã hỏi mua ma túy với người đàn ông trên và được người đàn ông trên đồng ý bán cho 01 (Một) gói ma túy với giá 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được gói bởi loại giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Sau khi mua được ma túy Q rút gói ma túy vào túi áo khoác đằng trước bên phải Q đang mặc, rồi đi bộ về nhà. Khi đến đoạn đường Quốc lộ ĐT254 thuộc thôn Bản Duồn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn thì bị Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy của Q.

Về vật chứng: Đối với số ma túy (Heroine) thu giữ của La Văn Q sau khi giám định còn lại 0,11 (Không phải một một gam), cùng phong bì và bao gói cũ; 01 (Một) xi lanh loại 03 ml/cc đã qua sử dụng. Hiện đang tạm giữ và bảo quản đúng quy định.

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKSCĐ ngày 03/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, truy tố La Văn Q về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên - đại diện viện kiểm sát huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn thực hành quyền công tố tại phiên tòa đọc bản luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố La Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị mức hình phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù (được trừ đi thời gian đã tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 13/01/2023).

Không đề nghị phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,11g ma túy loại Heroine còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ phong bì và bao gói cũ không có giá trị.

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) xilanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng và vỏ phong bì không có giá trị.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136/BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo được nói lời sau cùng trước khi nghị án: Bị cáo tự nhận là người sử dụng ma túy, nên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo đi tập trung cải tạo được sớm trở về với gia đình vợ con, để làm người công dân tốt trong xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra, điều tra viên Công an huyện Chợ Đồn, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, của những người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều đúng.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Hồi 15 giờ 40 phút ngày 06/01/2023, tại khu vực thôn Bản Duồn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo Q 0,15g (Không phải một năm gam) ma túy (Heroine) để nhằm mục đích sử dụng cá nhân.

Hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a);

b);

c) *Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo không có tiền sự, tiền án nhưng tại bản án hình sự sơ thẩm số: 30/HSST, ngày 09/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn xử phạt 32 tháng tù về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”, bị cáo sử dụng ma túy nên bị cáo không thực sự được coi là có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo Điều 52/BLHS.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có ông ngoại là ông Long Văn K được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Kiểm sát viên – đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn tại phiên tòa đề nghị giữ nguyên quyết định truy tố theo bản cáo trạng số: 27/CT-VKSCĐ, ngày 03/5/2023 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, không phạt bổ sung bị cáo, xử lý vật chứng, bị cáo phải chịu án phí là phù hợp.

[5] Căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy ngày 06/01/2023 bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 0.15g với mục đích sử dụng cá nhân là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có hiểu biết, nhận thức về pháp luật, do bị cáo sử dụng ma túy không làm chủ được bản thân dẫn đến phạm tội. Để đảm bảo cuộc đấu tranh ngăn ngừa tội phạm về ma túy hiện nay và thể hiện được tính nghiêm minh công bằng pháp luật hình sự cần phải áp dụng mức án phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội đi tập trung cải tạo một thời gian nhất định nhằm trừng trị giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ và bị cáo khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, không có thu nhập, không có tài sản riêng, sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,11g ma túy loại Heroine là vật cấm tàng trữ, lưu hành cùng các vỏ phong bì và bao gói cũ có liên quan đến việc đóng gói mở niêm phong không có giá trị đều được tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) xilanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng và vỏ phong bì không có giá trị được tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với người đàn ông khoảng 40 tuổi, không rõ họ tên, địa chỉ theo lời khai của bị cáo Q là người đã bán ma túy (Heroine) cho bị cáo Q tại thôn Bản Duôn, xã Quảng Bạch, huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn. Kết thúc điều tra và tại phiên tòa bị cáo khẳng định không cung cấp được đặc điểm, danh tính, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên không có căn cứ xử lý.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo La Văn Q phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn Cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo La Văn Q: 18 (Mười tám) tháng tù (được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 13/01/2023). Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Không phạt bổ sung bị cáo Q theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Khoản 1 Điều 106; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu T26 (Bên trong phong bì chứa 0,11g ma túy loại Heroine cùng phong bì và bao gói cũ) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn hoàn trả lại Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn;

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Q4, bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong, bao gói cũ ban đầu.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì đã được niêm phong theo quy định ký hiệu Q2, bên trong chứa 01 (một) xilanh loại 03ml/cc đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chợ Đồn tỉnh Bắc Kạn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn ngày 12 tháng 5 năm 2023)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu

thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở Tư pháp Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- THADS huyện Chợ Đồn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Cạn